

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 255/2023/HSST
Ngày 31 tháng 10 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thế Tài – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 31.10.2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 254/2023/HSST ngày 02.10.2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy T1; Sinh năm: 1993. Giới tính: Nam. HKTT và nơi ở: Làng H, P, P, Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn T. Con bà: Nguyễn Thị T. Danh chỉ bản số 168 ngày 20.3.2023 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Thanh H1; Sinh năm: 1996. Giới tính: Nữ. HKTT và nơi ở: ngõ Quỳnh, T, Q, H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 5/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Vũ Đình C (c). Con bà: Vũ Thị Đ. Danh chỉ bản số 349 ngày 07.6.2023 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh T2 (sinh năm: 1980; Địa chỉ: T, phường T, quận H, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Y (sinh năm: 1992; Địa chỉ: T, phường T, quận H, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Hoàng Bá C (sinh năm: 1965; HKTT: Y, L, T, Hà Nội. Nơi ở: Khu đô thị S, V, L, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Võ Thị Kim N (sinh năm: 1995; HKTT và nơi ở: M, H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Hoàng T3 (sinh năm: 1978; HKTT và nơi ở: N, phường Đ, L, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Đỗ Minh K (sinh năm: 1995; HKTT: Thôn B, P, U, Quảng Ninh. Nơi ở: M, phường V, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.
3. Anh Vương Văn T4 (sinh năm: 2000; HKTT: Thôn B, T, N, Tuyên Quang. Nơi ở: M, phường V, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.
4. Chị Phạm Thị H2 (sinh năm: 2001; HKTT: T, V, T, Hải Dương. Nơi ở: V, phường V, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.
5. Ông Vi Xuân T5 (sinh năm: 1962; HKTT: Thôn T, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở: M, phường V, quận H, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.
6. Chị Phạm Thị L (sinh năm: 1981; HKTT: V, phường K, quận B, Hà Nội. Nơi ở: N, phường Q, quận B, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Hoàng Bá C (SN 1965, trú tại : Y, L, T, Hà Nội) là nhân viên bảo vệ của công ty Vân Long được anh Hi Văn T – chỉ huy ca trực cho biết việc anh T2 cùng vợ là chị Y (cùng trú tại: T, T, H, Hà Nội) là nhân viên bảo vệ của công ty S (trước đây từng làm việc tại công ty V) chụp ảnh việc anh C rời bỏ vị trí chốt trực gửi cho ban quản trị chung cư. Hành vi của anh T2 sẽ khiến cho anh C bị trừ tiền lương, thưởng và bị phạt tiền.

Khoảng 18h 45 phút ngày 06/12/2022, anh C đã đi xuống phòng an ninh hầm B1 chung cư 423 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội để hỏi rõ lý do thì anh T2 không nói gì. Do bức xúc nên anh C giơ tay đánh về phía mặt của T2 nhưng T2 giơ tay lên đỡ được. Sau đó anh C đi về vị trí làm việc của mình thì thấy Nguyễn Duy T1 (SN: 1993, trú tại: L, P, P, Thái Nguyên) đi cùng bạn gái là Vũ Thanh H1 (SN 1996, trú tại: N - T, Q, H, Hà Nội) đến chơi, cả hai đều là nhân viên công ty V. Anh C đã kể lại sự việc vợ chồng anh T2, chị Y chụp ảnh vi phạm của bảo vệ công ty V gửi cho ban quản trị chung cư cho T1 và H1 nghe. Do trước đó H1 từng bị chị Y chửi vì vô tình chạm vào barie của chung cư 423 Minh Khai nên khi nghe anh C kể lại sự việc trên thì H1 đã rất bức xúc và đi cùng T1 đến phòng an ninh trong hầm B1 để nói chuyện với anh T2, chị Y. Khi đến nơi, T1 có nói “Về công ty mới, không nể công ty cũ à”, sau khi nói xong, T1 dùng tay tát vào mặt chị Y. Thấy vậy, anh T2 chạy ra can ngăn thì bị T1 dùng tay đâm về phía mặt nhưng anh T2 giơ tay lên đỡ được. Khi thấy T1 tát chị Y, H1 cũng lao vào dùng hai tay vừa túm tóc vừa kéo chị Y ra khỏi phòng an ninh. Trong lúc kéo ra ngoài, H1 đánh và tát chị Y khoảng 2,3 cái vào mặt, lúc này T1 có đi ra dùng chân phải đá 01 cái trúng mạn sườn bên trái chị Y. Thấy chị Y kêu đau và ngồi ôm mạn sườn thì T1 và H1 bỏ đi. Sau đó, T1 đi về trước.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, H1 quay lại cùng bạn là Võ Kim Thiên N (SN: 1995, trú tại: M, H, Hà Nội) quay lại tìm gặp chị Y. Đến nơi, H1 và N cùng lao vào túm tóc và tát chị Y sau đó mọi người vào can ngăn nên H1 và N đã bỏ đi. Sau đó chị Y được đưa đến bệnh viện Thanh Nhàn cấp cứu còn anh T2 đến Công an phường Vĩnh Tuy trình báo sự việc trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 59/CSĐT-ĐTTH ngày 29/12/2022 giám định thương tích của chị Y.

Tại bản kết luận giám định số 143/GĐ-TTPY ngày 15/02/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với thương tích của chị Y:

1. Gãy các xương sườn VI, VIII, IX, X bên trái: 08%
2. Tràn khí màng phổi trái: 03%
3. Chạm thương phần mềm vùng đầu không để lại sẹo, không tổn thương xương.

4. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật tày gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 11% (Mười một phần trăm).

Quá trình điều tra, T1 và H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi của Hoàng Bá C đánh anh T2 và N đánh chị Y, Công an quận Hai Bà Trưng đã xử phạt vi phạm hành chính đối với C, N về lỗi “Cố ý gây thương tích cho sức khỏe người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” theo điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 157/CT/VKS-HS ngày 23.6.2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì các bị cáo T1, H1 bị truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

* Người bị hại chị Y, T2 xin rút đơn, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Tòa xem xét cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo T1, H1 về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điều 54, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo T1 với mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Xét xử bị cáo H1 với mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Trước phiên tòa các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/12/2022, tại khu vực phòng an ninh hầm B1 chung cư 423 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội. T1 và H1 có hành vi cố ý gây thương tích đối với chị Y. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 11% (mười một phần trăm).

Hành vi của các bị cáo T1, H1 đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo T1 chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Trước phiên tòa và tại phiên tòa người bị hại có đơn xin rút đơn kiện và không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Người bị hại cho rằng bị cáo có thời gian tham gia quân đội và gia đình bị cáo có công với Nhà nước, không muốn bị cáo mang án tích nên xin rút đơn để bị cáo không có án tích. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo H1 chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin rút đơn kiện và không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Người bị hại không muốn bị cáo mang án tích nên xin rút đơn để bị cáo không có án tích. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nhưng các bị cáo cũng phải chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Trước phiên tòa các bị cáo đã trực tiếp bồi thường cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên Tòa không xét.

Trước phiên tòa: Ngày 24/10/2023 bị cáo T1 đã tự nguyện nộp 30.000.000đồng theo Biên lai số 0008646 ngày 24/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng để tiếp tục bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại đồng ý nhận số tiền bồi thường trên. HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo T1, Trả lại cho người bị hại Y số tiền 30.000.000đồng theo Biên lai số 0008646 ngày 24/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **T1, H1** phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điều 54, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **T1 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: **H1 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Q, quận H, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trả lại cho người bị hại Y số tiền 30.000.000đồng theo Biên lai số 0008646 ngày 24/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo bản án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến